

Bản án số: 530/2022/HS-PT
Ngày: 14/12/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Thẩm phán:

- Ông Phan Thanh Nguyễn.
- Bà Nguyễn Thị Hà.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 482/2022/HSPT ngày 09/11/2022 đối với bị cáo **Phan Thanh H** do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 216/2022/HSST ngày 29/09/2022 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Phan Thanh H, sinh năm 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: **A đường T, ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh**; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Văn S** (đã chết) và bà **Phan Thị T**; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 2 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2020; tiền sự: không; tiền án: Tại Bản án số 49/HSST ngày 04/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 06 tháng 07 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo được trả tự do ngay tại phiên tòa và mới nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm ngày 22/8/2022. Bị bắt, tạm giam ngày 12/5/2022. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 19/11/2020, đối tượng **H1** (chưa rõ lai lịch) gọi điện thoại rủ **Trần Duy K** đi uống cà phê ở **đường L, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh**. **H1** nói muốn kiếm tiền trả nợ nên **K** gọi điện thoại rủ **Nguyễn Văn T1** và **Phan**

Thanh H đến. Tại đây, K rủ H1, H và T1 đi cướp giật tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì tất cả đồng ý. Cả nhóm về nhà K để cất xe của H, H1 đưa xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 màu đen chưa rõ biển số cho H điều khiển chở T1 ngồi phía sau tìm, giật tài sản của người đi đường, còn H1 điều khiển xe mô tô biển số 50Y1-31791 hiệu Yamaha Exciter 150 màu đen bạc chở K cản lại không cho người dân, bị hại truy đuổi.

Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 19/11/2020, cả nhóm lưu thông trên đường T hướng về Quốc lộ B đi đường S tìm tài sản để cướp giật. Khi đi đến trước địa chỉ số B Tỉnh lộ 2, ấp X, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện anh Đào Duy Thái điều khiển xe mô tô 59M1-63677 hiệu Honda Ariblade màu đen bạc lưu thông cùng chiều. H chở T1 vượt lên bên trái, T1 dùng tay phải chụp lấy 01 sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 09 chỉ của anh T2 đang đeo ở cổ. Sau đó, cả 04 đối tượng tẩu thoát ra đường S rồi chạy về nhà K. T1 đưa sợi dây chuyền cho K và nói “sợi dây chuyền vừa làm được, mang đi bán đi”. H lấy xe mô tô biển số 50Y1-48318 màu đỏ trắng đen chở K đi đến tiệm K1 tại địa chỉ 3 ấp D, xã X, huyện H, K vào tiệm bán bán sợi dây chuyền được 27.000.000 đồng. K được chia 6.750.000 đồng, H được chia 7.000.000 đồng.

Sau khi vụ án xảy ra, Cơ quan điều tra tiến hành bắt giữ được Trần Duy K, K đã chỉ điểm vị trí cùng đồng phạm thực hiện hành vi cướp giật tài sản, địa điểm bán dây chuyền. Tiến hành khám xét chỗ ở của K, không thu giữ được gì. Quá trình điều tra, K đã giao nộp xe mô tô biển số 50Y1-31791 và số tiền 6.750.000 đồng do bán dây chuyền cướp giật mà có và khai nhận ra Phan Thanh H là người tham gia cùng thực hiện hành vi cướp giật tài sản của anh Đào Duy T3.

Do Phan Thanh H đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra thông báo truy tìm. Ngày 10/5/2022, Công an huyện H đã truy tìm được H và giao lại cho Công an huyện C. Tại Cơ quan điều tra, Phan Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 329/KL-HĐĐGTS ngày 26/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 09 chỉ của anh Đào Duy Thái trị giá 36.521.100 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Trong vụ án Trần Duy K, bị hại là anh Đào Duy Thái yêu cầu K phải bồi thường số tiền 30.000.000 đồng. Gia đình Trần Duy K đã bồi thường cho anh T3 toàn bộ số tiền này. Sau khi Phan Thanh H bị bắt giữ, gia đình bị cáo Phan Thanh H đã tự nguyện trả cho gia đình Trần Duy K số tiền 10.000.000 đồng. Anh Đào Duy Thái không có yêu cầu bị cáo Phan Thanh H phải bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 160/CT-VKS ngày 31/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị cáo Phan Thanh H về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 216/2022/HSST ngày 29/09/2022 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên bố bị cáo **Phan Thanh H** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt **Phan Thanh H** 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06/10/2022, bị cáo **Phan Thanh H** kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Phan Thanh H** đã thừa nhận những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo **Phan Thanh H** về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo trong thời gian hợp lệ. Tại phiên tòa bị cáo mong muốn được giảm nhẹ hình phạt nhưng không nêu thêm được tình tiết nào mới. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, từ đó, xử phạt bị cáo mức án 04 (bốn) năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ vi phạm mà bị cáo gây ra. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo **Phan Thanh H** không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện C**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo **Phan Thanh H** đã thừa nhận các hành vi sai trái do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Cụ thể: Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 19/11/2020, **Phan Thanh H** điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 màu đen chưa rõ biển số chở **Nguyễn Văn T1** ngồi phía sau tìm, giật tài sản của người đi đường, còn **H1** (chưa rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô biển số 50Y1-31791 hiệu Yamaha Exciter 150 màu đen bạc chở **Trần Duy K** với nhiệm vụ cản địa không cho người dân, bị hại truy đuổi. Khi cả nhóm đi đến địa chỉ **số B Tỉnh lộ 2, ấp X, xã T, huyện C**, thì phát hiện **Đào Duy T3** đang điều khiển xe mô tô biển số 59M1-63.677 màu đen bạc, trên cổ có đeo sợi dây chuyền vàng. **H** liền điều khiển xe vượt lên bên trái để **T1** dùng tay phải giật sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 09 chỉ trị giá 30.000.000 đồng của anh **T3** rồi tăng ga tẩu thoát. Sau đó, **H** lấy xe mô tô biển số 50Y1-48318 màu đỏ trắng đen chở **K** đi đến **tiệm K1** tại địa chỉ **3 ấp D, xã X, huyện H** bán sợi dây chuyền được 27.000.000 đồng. Cả nhóm chia nhau tiêu xài, **H** được chia 7.000.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo **Phan Thanh H** trực tiếp điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ dễ gây tai nạn cho chính bị cáo và cho người khác để tạo điều kiện cho **Nguyễn Văn T1** ngồi phía sau thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trái pháp luật nên phạm tội thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo **Phan Thanh H** phạm tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: đã bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân của bị cáo và đánh giá tính chất, mức độ, vai trò của bị cáo. Từ đó, xử phạt bị cáo với mức án 04 (bốn) năm tù là phù hợp, tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét như đã kể trên, tại phiên tòa hôm nay bị cáo không nêu thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên.

Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Phan Thanh H**, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 216/2022/HSST ngày 29/09/2022 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Phan Thanh H** 04 (bốn) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2022.

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo **Phan Thanh H** phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- | | |
|----------------------------|----------|
| - TAND TC; | (1) |
| - TAND Cấp cao tại TP.HCM; | (1) |
| - VKSND TP. HCM; | (3) |
| - VKSND huyện Củ Chi; | (1) |
| - CC THA huyện Củ Chi; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Trại giam; | (2) |
| - TAND huyện Củ Chi; | (2) |
| - Công an huyện Củ Chi; | (1) |
| - Phòng PV06-CA TP.HCM; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Sở tư pháp; | (1) |
| - Lưu, hình sự, hồ sơ | (20) (4) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên